**Phần 1 :Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU**

1. Mục đích

Nhằm huấn luyện cho chiến sĩ trong trung đội nắm được hành động của tổ đài VTĐ báo trong chiến đấu làm cơ sở trong thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị cũng như chiến đấu sau này.

2. Yêu cầu

- Nắm chắc hành động của tổ đài VTĐ báo trong các giai đoạn chiến đấu.

- Vận dụng linh hoạt vào điều kiện thực tế bảo đảm TTLL.

**II. NỘI DUNG**

VĐHL 1: Công tác của tổ đài VTĐ báo chuẩn bị chiến đấu.

VĐHL 2: Công tác của tổ đài VTĐ báo trong thực hành chiến đấu.

VĐHL 3: Công tác của tổ đài VTĐ báo kết thúc chiến đấu.

\* Trọng tâm: VĐHL2.

**III. THỜI GIAN**

1. Thời gian chuẩn bị huấn luyện

- Thời gian thông qua giáo án: 02 giờ

- Thời gian thục luyện giáo án: 02 giờ

- Thời gian bồi dưỡng cán bộ: 02 giờ

- Thời gian chuẩn bị đội mẫu: 02 giờ

2. Thời gian thực hành huấn luyện:

- Tổng thời gian: 2 giờ

- Lên lớp lý thuyết: 01 giờ 30

- Thảo luận, luyện tập: 15 phút

- Kiểm tra kết thúc huấn luyện: 15 phút

**IV- TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

**- Lên lớp**

Lên lớp theo đội hình trung đội, do Trung đội trưởng trực tiếp lên lớp và điều hành.

**- Luyện tập**

Luyện tập theo đội hình tiểu đội, do tiểu đội trưởng trực tiếp duy trì; Trung đội trưởng huấn luyện điều hành chung.

**2. Phương pháp**

**a. Chuẩn bị huấn luyện**

**- Đối với bồi dưỡng cán bộ:** Hướng dẫn nội dung trước khi bước vào huấn luyện cho các đồng chí Tiểu đội trưởng về phương pháp duy trì tiểu đội luyện tập và sửa tập.

- **Đối với đội mẫu:** Đã được hướng dẫn trước nội dung thực hiện động tác thực hành theo 2 bước làm chậm theo nội dung giáo viên nói và làm tổng hợp đối với phần thực hành mẫu.

**b. Thực hành huấn luyện**:

- Bồi dưỡng cán bộ: Đã bồi dưỡng trước;

- Huấn luyện đội mẫu: Nói đến đâu đội mẫu thực hiện đến đó;

- Lên lớp:Theo phương pháp thuyết trình, kết hợp với đội mẫu thực hiện theo 2 bước; làm chậm theo giáo viên thuyết trình và làm tổng hợp.

- Thực hành: thực hiện theo 2 bước:

Từng người tự nghiên cứu, Tiểu đội luyện tập.

**V- ĐỊA ĐIỂM**

- Bồi dưỡng cán bộ: Tại thao trường CNTT của đơn vị

- Huấn luyện đội mẫu: Tại thao trường CNTT của đơn vị

- Lên lớp: Tại thao trường CNTT của đơn vị

- Thực hành luyện tập: Tại thao trường CNTT của đơn vị

**VI- BẢO ĐẢM**

**1. Đối với giáo viên**: Giáo án bài giảng đã được phê duyệt; Tài liệu huấn luyện chiến sĩ thông tin VTĐ báo BCTTLL in năm 2020.

**2. Phân đội**

- Vở ghi, bút;

- VRU 611 (đồng bộ): 4 bộ.

- Trang phục dã ngoại, VKTB cá nhân theo biên chế.

**3. Đội mẫu phục vụ**

- VRU 611 (đồng bộ): 3 bộ, các trang bị cá nhân đầy đủ.

- Trang phục theo đúng quy định.

**4. Sinh hoạt và hoạt động hội trường**

Sách, báo, tạp chí.

**PhÇn hai: thùc hµnh huÊn luyÖn**

**I. THỦ TỤC THAO TRƯỜNG**

1. Tập trung đơn vị, kiểm tra quân số,VKTB, quy định vị trí đặt VKTBKT, báo cáo cấp trên( nếu có).

2. Quy định trật tự vệ sinh, an toàn, kỷ luật.

3. Quy định ký tín hiệu luyện tập.

4. Kiểm tra bài cũ.

**II. HẠ KHOA MỤC**

1. Tên đề mục.

2. Mục đích, yêu cầu.

3. Nội dung.

4. Thời gian.

5. Tổ chức – phương pháp.

**III. PHỔ BIẾN PHƯƠNG ÁN TẬP**

1. Điểm đứng, phương hướng, vật chuẩn, địa hình

- Điểm đứng: tại vị trí đứng chân là sườn Bắc Điểm cao 30.

- Phương hướng: Hướng Nam là hướng địch, hướng khác tự xác định.

- Vật chuẩn: VC1, VC2, VC3, (chỉ tại thực địa).

- Địa hình: Địa hình ở đây là địa hình trung du, xen kẽ đồng bằn ở Đông và Tây Điểm cao 30. Có cây cối lúp xúp thuận tiện cho việc che dấu lực lượng, triển khai bảo đảm thông tin liên lạc.

- Đường xá: Trong khu vực gồm có trực đường 31 nối Sơn động qua Lục Ngạn về Lục Nam và Bắc giang

- Sông suối: Phía nam Điểm cao 30 có sông

- Dân cư: Nhân dân trong khu vực có tinh thần cách mạng cao, sẵn sàng giúp đỡ bộ đội ta thực hiện nhiệm vụ.

**2. Tình hình địch**

Địch phòng ngự ở điểm cao 85 cách 5km, đang quan sát về hướng Tây, Tây Nam. Thỉnh thoảng chúng bắn vu vơ về phía nghi ngờ có ta.

**3. Tình hình ta**

Tổ đài VTĐsn1 nằm trong cụm VTĐsn/cTT/eBB5 nằm trong đội hình chiến đấu của eBB5, đã cơ động đến mô đất (có cắm cờ đỏ), đang quan sát nắm chắc hành động địch, sẵn sàng cơ động thực hiện nhiệm vụ triển khai bảo đảm thông tin liên lạc vô tuyến điện sóng ngắn cho eBB5 chiến đấu tiến công.

4. NhiÖm vô TTLL

cTT/eBB5 cã nhiÖm vô b¶o ®¶m TTLL cho trung ®oµn liªn l¹c víi sư ®oµn, chØ huy chÆt chÏ c¸c chiÕn ®Êu vµ s½n sµng b¶o ®¶m TT cho trung ®oµn liªn l¹c hiÖp ®ång víi c¸c ®¬n vÞ trong chiÕn ®Êu.

Tæ ®µi VT§Sn cã nhiÖm vô triÓn khai c«ng sù ®iÖn ®µi VT§sn b¶o ®¶m TTLL cho trung ®oµn chØ huy c¸c ®¬n vÞ.

**IV. THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN TỪNG VẤN ĐỀ HUẤN LUYỆN**

| **VĐHL**  **Thời gian** | **Sơ đồ hành động** | **Nội dung, phương pháp** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- |
| **VĐHL1**  **… phút**  **VĐHL2**  **… phút**  **VĐHL3**  **… phút** |  | **HÀNH ĐỘNG CỦA TỔ ĐÀI VTĐ BÁO CHUẨN BỊ CHIẾN ĐẤU**  1. Nội dung công tác tổ chức chuẩn bị của tổ đài báo gồm:  - Nhận nhiệm vụ.  - Quán triệt và giao nhiệm vụ.  - Làm công tác chuẩn bị  - Kiểm tra và báo cáo.  *a) Nhận nhiệm vụ*  Khi được cấp trên giao nhiệm vụ chuẩn bị chiến đấu các chiến sĩ trong tổ đài VTĐ báo cần nắm chắc các nội dung sau:  - Tình hình địch, tình hình ta, điều kiện địa hình thời tiết khu vực diễn ra tác chiến có ảnh hưởng đến quá trình bảo đảm TTLL VTĐ.  - Kế hoạch bảo đảm thông tin chung của đơn vị, nhiệm vụ của các tổ đài bạn.  - Tổ đài được giao nhiệm vụ liên lạc trên hướng, mạng nào, đối tượng liên lạc của tổ đài, hướng liên lạc, cự ly liên lạc.  - Vị trí đặt điện đài, đào công sự, đường hướng cơ động giữa các đài, vị trí chỉ huy cụm và các bộ phận thông tin khác.  - Quy ước liên lạc và các loại tài liệu có liên quan: Khi nhận các loại quy ước, sổ sách, tài liệu của tổ đài từ người chỉ huy cấp trên phải kiểm tra, đối chiếu chặt chẽ, phát hiện thấy sai sót không thống nhất hoặc có chỗ không  hiểu phải hỏi lại người chỉ huy.  - Tời gian hoàn thành công tác chuẩn bị của tổ đài về vũ khí trang bị, vật chất đảm cho quá trình chiến đấu.  - Tời gian hành quân và thứ tự trong đội hình hành quân.  **\* phương pháp:………………………………………..**  *b) Quán triệt và giao nhiệm vụ*  - Quán triệt nhiệm vụ: Đài trưởng tự hệ thống lại các nội dung nhiệm vụ được cấp trên giao. Trên cơ sở đã nắm chắc nhiệm vụ, đài trưởng giao nhiệm vụ cụ thể cho các chiến sĩ trong tổ đài.  - Đài trưởng giao nhiệm vụ cho tổ đài cần nêu được các nội dung sau  + Sơ lược lại nội dung nhiệm vụ được giao (nhiệm vụ của tiểu đội, tổ đài...).  + Giao nhiệm vụ cụ thể cho từng người.  + Phổ biến những quy định về sử dụng qui ước, chữ mật nghiệp vụ. Các qui định cụ thể để giữ vững liên lạc VTĐ báo.  + Thời gian hoàn thành công tác chuẩn bị.  **\* phương pháp:………………………………………..**  *c) Làm công tác chuẩn bị*  - Đài trưởng đôn đốc, kiểm tra công tác chuẩn bị của từng chiến sỹ trong tổ đài, đồng thời làm công tác chuẩn bị vũ khí trang bị của cá nhân như súng, đạn, lựu đạn, túi đựng tài liệu...  - Chiến sỹ số 1: Chuẩn bị điện đài, các thành phần đồng bộ, kiểm tra khả năng công tác của điện đài, các trang bị của cá nhân, báo cáo đài trưởng về chất lượng, số lượng các loại vũ khí trang bị của mình được giao.  - Chiến sỹ số 2: Chuẩn bị máy phát điện quay tay, các thành phần đồng bộ, súng, đạn, lựu đạn...các vật chất bảo đảm cho sinh hoạt, báo cáo đài trưởng.  **\* phương pháp:………………………………………..**  *d) Kiểm tra và báo cáo*  - Kiểm tra mức độ quán triệt nhiệm vụ của chiến sỹ trong tổ đài.  - Việc gói buộc, cách mang đeo trang bị bảo đảm gọn gàng, chắc chắn, không phát ra tiếng động khi hành quân.  - Hướng dẫn tổ đài củng cố lại những mặt còn hạn chế.  - Đài trưởng báo cáo tình hình công tác chuẩn bị của tổ đài với tiểu đội trưởng VTĐsn và các đề nghị cần giải quyết.  **\* phương pháp:………………………………………..**  **HÀNH ĐỘNG CỦA TỔ ĐÀI VTĐ BÁO CHUẨN BỊ CHIẾN ĐẤU**  *a) Trước khi hành quân*  Khi nhận được mệnh lệnh tập trung đài trưởng đôn đốc tổ đài cơ động ra vị trí đúng quy định, chủ động kiểm tra các chiến sĩ trong tổ đài. Nội dung kiểm tra của đài trưởng tập trung vào các mặt như:  Kiểm tra chặt chẽ các loại vũ khí, trang bị, tài liệu, quy ước liên lạc, cách gói buộc, mang đeo của từng chiến sĩ trong tổ đài đảm bảo gọn gàng, chắc chắn không rơi rớt, va đập vào nhau phát ra tiếng động trong quá trình hành quân cơ động.  Phổ biến, nhắc nhở lại cho chiến sĩ trong tổ đài những yêu cầu và quy định về giữ bí mật, bảo đảm an toàn trong hành quân chiếm lĩnh trận địa như các qui định khi đến vị trí tạm dừng, qui định về việc sử dụng ánh sáng, các ký tín hiệu, biển báo đánh dấu đường hành quân và các qui định về thứ tự vào chiếm lĩnh vị trí thực hành triển khai của tổ đài.  Khi được giao nhiệm vụ bảo đảm liên lạc trong quá trình hành quân, đài trưởng kiểm tra việc quán triệt nhiệm vụ, sử dụng quy ước, nắm các mốc thời gian và phương pháp làm việc của từng chiến sĩ trong tổ đài. Ngoài ra, đài trưởng phải dự kiến được cách triển khai, khai thác điện đài và xử lý các tình huống khó khăn có thể xảy ra trong khi bảo đảm thông tin trong hành quân.  **\* phương pháp:………………………………………..**  *b) Trong quá trình hành quân*  Trong quá trình hành quân cơ động phải tuyệt đối chấp hành các quy định của cấp trên về thứ tự hành quân, biện pháp xử trí các tình huống gặp phải trên đường như gặp biệt kích, thám báo địch hoặc hỏa lực địch đánh phá.  Thực hiện nghiêm túc kỷ luật giữ bí mật trong hành quân như sử dụng ánh sáng, hành quân đúng tốc độ...Đài trưởng phải chủ động đôn đốc tổ đài hành quân bám sát đội hình, nắm chắc tình hình về tư tưởng, quân số, vũ khí, trang bị của toàn tổ đài.  Quá trình hành quân nếu có kế hoạch bảo đảm thông tin VTĐ báo của người chỉ huy, đến địa điểm thời gian quy định đài trưởng phải nhanh chóng chỉ huy đài triển khai, bảo đảm thông tin đúng kế hoạch.  **\* phương pháp:………………………………………..**  *c) Đến vị trí tạm dừng*  Khi đến vị trí tạm dừng đài trưởng VTĐ báo cần thực hiện các nội dung sau:  - Nắm lại tình hình của tổ đài sau hành quân như quân số, vũ khí trang bị của tổ đài được biên chế.  - Đài trưởng ra lệnh cho các chiến sĩ trong tổ đài lợi dụng địa hình tản khai ẩn nấp. Đài trưởng giao nhiệm vụ cho chiến sĩ số 1 phụ trách tổ đài và cơ động đến vị trí của người chỉ huy báo cáo tình hình.  - Nhận nhiệm vụ bổ sung, đài trưởng cần nắm chắc tình hình địch, ta, khu vực triển khai của tổ đài, hướng địch, hướng liên lạc, cảnh giới. Các yêu cầu trong quá trình chiếm lĩnh triển khai, thời gian hoàn thành công tác chiếm lĩnh triển khai.  - Xác định vị trí triển khai điện đài: Xác định cụ thể vị trí đào công sự điện đài, hố bắn cá nhân tại vị trí cảnh giới, vị trí cột lợi dụng để mắc anten, hướng các cánh anten và đường cơ động.  Sau khi đã trinh sát xong khu vực triển khai của tổ đài, đài trưởng cơ động về vị trí tạm dừng, chỉ huy tổ đài vào vị trí bổ sung nhiệm vụ cho các chiến sĩ và thực hành triển khai.  **\* phương pháp:………………………………………..**  *d) Bổ sung nhiệm vụ*  Nội dung giao nhiệm vụ bổ sung của đài trưởng cho các chiến sĩ trong tổ đài phải ngắn gọn, nêu ra những nội dung mà ở phần giao nhiệm vụ tại khu tập kết chưa được triển khai hoặc những nội dung có sự thay đổi so với kế hoạch ban đầu. Nội dung giao nhiệm vụ bổ sung của đài trưởng bao gồm: Phương hướng, vật chuẩn...hướng địch... tình hình địch, khu vực của sở chỉ huy... nhiệm vụ của tổ đài...vị trí triển khai điện đài...vị trí triển khai anten... vị trí cảnh giới......hướng liên lạc...các quy định khi triển khai...thời gian hoàn thành...  **\* phương pháp:………………………………………..**  *e) Chiếm lĩnh vị trí xây dựng công sự điện đài*  - Trước khi chỉ huy tổ đài đào công sự, đài trưởng cần tổ chức triển khai điện đài tạm thời ngoài công sự để sẵn sàng liên lạc được ngay khi có yêu cầu của người chỉ huy.  - Phân công chiến sĩ làm nhiệm vụ cảnh giới và tiến hành đào công sự điện đài. Chú ý, vị trí triển khai điện đài tạm thời phải gần vị trí đào công sự thuận lợi cho việc khai thác, bảo vệ, di chuyển điện đài xuống công sự khi triển khai xong và không ảnh hưởng đến quá trình đào công sự của tổ đài.  - Quá trình làm việc các chiến sĩ trong tổ đài phải luôn đề cao tinh thần cảnh giác đề phòng địch tập kích, đài trưởng phải thường xuyên động viên nhắc nhở các chiến sĩ việc giữ bí mật trong quá trình làm công sự, không phát ra ánh sáng. tiếng động mạnh vào ban đêm. Công sự triển khai đến đâu thực hiện ngụy trang đến đấy. Sau khi tổ đài đã triển khai xong công sự, đài trưởng ra lệnh cho các chiến sỹ trong đài di chuyển điện đài, vũ khí, trang bị xuống công sự. Nắm lại tình hình công tác chiếm lĩnh triển khai của tổ đài, báo cáo với cụm trưởng VTĐsn  **\* phương pháp:………………………………………..**  *f) Triển khai điện đài*  - Triển khai điện đài sử dụng anten dây  + Bước 1: Đài trưởng giao nhiệm vụ triển khai cho tổ đài  Tổ đài chú ý, theo hướng....là hướng...hướng địch... hướng liên lạc...vị trí triển khai điện đài...vị trí cảnh giới... tổ đài có nhiệm vụ triển khai điện đài liên lạc với...bằng anten dây mắc chếch. Bây giờ là...đến...phải triển khai  xong. Theo nhiệm vụ đã phân công bắt đầu triển khai.  + Bước 2: Tực hành triển khai.  Đài trưởng xác định vị trí đặt đài, chọn cây vị trí định cành cây lợi dụng triển khai dây kéo anten; triển khai dây kéo anten; rải anten dây từ điện đài đến vị trí dây kéo; buộc dây kéo vào thanh cao su cách điện ở đầu anten, kéo anten lên vị trí đã xác định, điều chỉnh và cố định dây kéo.  Số 1: Xuống trang bị, triển khai điện đài, đấu một đầu anten dây vào trụ anten của điện đài, chuẩn bị điện đài làm việc.  Số 2: Xuống trang bị, triển khai máy phát điện quay tay, sẵn sàng quay máy phát điện cấp nguồn cho điện đài.  + Bước 3: Đài trưởng báo cáo với cụm trưởng đã triển khai xong.  Nội dung báo cáo của đài trưởng: Báo cáo đồng chí… tổ đài triển khai xong.  - Triển khai, thu hồi điện đài làm việc bằng anten 2 cực hình mái nhà  + Bước 1: Giao nhiệm vụ triển khai  Nội dung giao nhiệm vụ của đài trưởng như phần triển khai anten dây.  + Bước 2: Thực hành triển khai.  Đài trưởng: Triển khai dây kéo anten, rải phi đơ từ điện đài đến vị trí dây kéo, buộc dây kéo vào thanh cách điện. Ra lệnh cho số 1, số 2 triển khai 2 cách anten, kéo anten lên cố định vào cây lợi dụng, cơ động về vị trí đặt điện đài chỉ huy 2 số điều chỉnh cánh anten cho đúng hướng liên lạc và cố định 2 cánh anten; làm nhiệm vụ cảnh giới.  Số 1: Xuống trang bị, triển khai điện đài, lắp phi đơ, maníp, tổ hợp, triển khai và cố định một cánh anten*.* Chuẩn bị điện đài sẵn sàng liên lạc.  Số 2: Xuống trang bị, triển khai máy phát điện quay tay, triển khai và cố định một cánh anten. Quay máy phát điện khi có yêu cầu của số 1.  - Bước 3: Báo cáo triển khai xong  Nội dung báo cáo của đài trưởng: Báo cáo đồng chí… tổ đài triển khai xong.  **\* phương pháp:………………………………………..**  g) Bảo đảm thông tin  - Trước thời gian bảo đảm thông tin VTĐ báo:  Đài trưởng phổ biến đầy đủ và đôn đốc các chiến sỹ trong tổ đài chấp hành tốt các nội dung công tác:  Phân công lịch trực điện đài cho từng chiến sỹ trong đài của mình cho phù hợp. Đồng thời nhắc nhở các chiến sĩ về việc chấp hành chế độ thời gian mở máy, xuống máy và kỷ luật khi liên lạc.  Kiểm tra cụ thể đường tuần tra, vị trí canh gác của đài, cắt lịch đến từng người và kiểm tra, hướng dẫn nhắc nhở các chiến sĩ khi thực hiện nhiệm vụ.  - Thực hành liên lạc:  Theo mệnh lệnh của chỉ huy cụm VTĐsn, đến giờ qui định đài trưởng ra lệnh cho chiến sĩ báo vụ mở máy bắt liên lạc. Trong thời gian gọi bắt liên lạc với đài đối, đài trưởng phải theo dõi nắm chắc tình hình liên lạc, khi đã thông liên lạc hai chiều nhanh chóng báo cáo tình hình với cụm trưởng. Khi tổ đài được giao nhiệm vụ phát tín hiệu thông báo, báo động hoặc tín hiệu chiến đấu đài trưởng phải nhanh chóng tìm mọi biện pháp để chuyển tín hiệu cho đài đối và lấy báo nhận ngay. Nếu tổ đài đang chuyển điện phải tạm dừng công việc để chuyển tín hiệu, sau đó với tiếp tục công việc đang làm dở. Trường hợp đài đang thu điện phải lợi dụng khi đài đối dừng phát để xen ngắt chuyển tín hiệu. Sau khi đài đối đã báo nhận, đài trưởng báo cáo ngay với cụm trưởng.  Khi chiến sĩ báo vụ báo cáo nhận được tín hiệu thông báo, báo động hoặc tín hiệu chiến đấu của đài cấp trên, đài trưởng kiểm tra chắc chắn ghi vào sổ biên bản liên lạc báo cáo tín hiệu đến cụm trưởng VTĐsn để giải quyết. Chuyển điện báo, khi được cụm trưởng yêu cầu chuyển điện cho đài đối, đài trưởng phải nhanh chóng nhận điện, kiểm tra lại độ khẩn điện báo, lồng giờ cho phù hợp với độ khẩn điện báo (nếu cần). Ghi đầu điện vào sổ điện, sổ biên bản liên lạc, chuyển điện cho đài đối và lấy báo nhận. Các bức điện có độ khẩn điện báo từ thượng khẩn trở lên khi chuyển, nhận xong phải báo cáo ngay với cụm trưởng. Với các bức điện khẩn, điện thường có thể để đến khi kết thúc phiên liên lạc với báo cáo. Khi thu điện báo, đài trưởng phải nhắc nhở chiến sĩ trực đài bình tĩnh, ghi chép cẩn thận toàn bộ nội dung điện. Sau khi thu xong đài trưởng phải kiểm tra lại điện thu về đầy đủ phần đầu điện, số nhóm sau đó với báo cáo cấp trên, cách báo cáo thực hiện như phần chuyển điện. Trong thực hành liên lạc, đài trưởng phải hướng dẫn, kiểm tra các chiến sĩ trong tổ đài chấp hành nghiêm các quy định về:  - Chế độ làm việc của phương tiện thông tin VTĐ và các thiết bị khác: Để tránh hiện tượng gây mất liên lạc do lỗi chủ quan do quá trình khai thác, sử dụng không đúng quy trình của các chiến sĩ và phát huy tốt nhất hiệu suất làm việc của khí tài, đài trưởng phải kiểm tra, duy trì thực hiện đúng chế độ làm việc và tình trạng kỹ thuật của khí tài, thiết bị TTLL.  - Thủ tục gọi bắt liên lạc và các biện pháp giữ vữngliên lạc khi bị gián đoạn: Đài trưởng, thường xuyên theo dõi việc thực hiện kế hoạch thời gian lên, xuống máy của chiến sĩ trực đài, việc chấp hành các qui định về bảo mật TTLL của các chiến sĩ trong tổ đài, thông qua thực hiện các thủ tục liên lạc. Nhắc nhở kịp thời, có biện pháp xử lý đối với các trường hợp vi phạm quy định. Tránh các hiện tượng thực hiện tùy tiện thủ tục trong liên lạc gây ra dấu hiệu khác biệt để địch theo dõi. Phổ biến các biện pháp khắc phục sự cố thông tin cho các chiến sĩ trong tổ đài, trong các tình huống khẩn cấp, khó khăn, phức tạp đài trưởng phải trực tiếp vào máy để khắc phục bảo đảm thông tin thông suốt.  - Biện pháp phòng chống nhiễu, bảo vệ và ngụy trang VTĐ của ta: Trong quá trình thực hành liên lạc đài thông tin báo có thể bị nhiễu do khách quan hoặc nhiễu cố ý do địch gây ra, khi gặp các tình huống trên các chiến sĩ trong tổ đài phải thực hiện đúng các hướng dẫn khắc phục nhiễu đã được phổ biến. Chấp hành triệt để các kế hoạch bảo vệ, ngụy trang thông tin VTĐ của cấp trên.  **\* phương pháp:………………………………………..**  h) Thu hồi  Sau khi nhận được lệnh thu hồi của cấp trên, đài trưởng VTĐ báo phải tiến hành giao nhiệm vụ cho các chiến sĩ trong tổ đài.  - Thu hồi điện đài VTĐsn với anten dây mắc chếch  + Bước 1: Đài trưởng giao nhiệm vụ thu hồi Tổ đài chú ý, thu hồi di chuyển điện đài. Tôi giao nhiệm vụ cho các số như sau, tôi đài trưởng làm nhiệm vụ thu hồi dây níu, anten, cảnh giới, xóa dấu vết vị trí cảnh giới; Số 1 thu hồi điện đài, sổ sách, quy ước liên lạc, xóa dấu vết vị trí triển khai điện đài; số 2 thu hồi máy phát điện quay tay, xóa dấu vết vị trí triển khai cùng số 1. Bây giờ là...đến...thu hồi xong, theo nhiệm vụ đã phân công bắt đầu.  + Bước 2: Thực hành thu hồi  Đài trưởng: Hạ dây kéo anten, thu hồi dây kéo anten, anten dây, bàn giao cho số 1 và cảnh giới cho tổ đài thu hồi. Tập trung tổ đài kiểm tra khi thu hồi xong. Số 1: Tắt nguồn điện đài, tháo anten, tổ hợp, maníp. Thu hối sổ sách, các loại phụ tùng, điện đài vào túi đựng. Số 2: Dừng quay máy phát điện, tháo dây nguồn, thu hồi máy phát điện.  - Bước 3: Báo cáo khi thu hồi xong.  Nội dung báo cáo của đài trưởng: Báo cáo đồng chí… tổ đài thu hồi xong.  - Thu hồi điện đài VTĐsn với anten 2 cực mắc kiểu mái nhà  + Bước 1: Đài trưởng giao nhiệm vụ thu hồi  Tổ đài chú ý, thu hồi di chuyển điện đài. Tôi giao nhiệm vụ cho các số như sau, tôi đài trưởng làm nhiệm vụ thu hồi anten, cảnh giới, xóa dấu vết vị trí cảnh giới; Số 1 thu hồi cánh anten bên phải, điện đài, sổ sách, quy ước liên lạc, xóa dấu vết vị trí triển khai điện đài; Số 2 thu hồi, cánh anten bên trái, máy phát điện quay tay, xóa dấu vết vị trí triển khai cùng số 1. Bây giờ là...đến...thu hồi xong, theo nhiệm vụ đã phân công bắt đầu.  + Bước 2: Thực hành thu hồi.  Hạ dây kéo anten, thu hồi dây kéo, thu hồi anten bàn giao cho số 1 và làm nhiệm vụ cảnh giới. Tập trung kiểm tra quân số vũ khí trang bị.  Số 1: Tắt nguồn, tháo phi đơ, thu hồi dây níu và một cánh anten. Tu hồi sổ sách, tổ hợp, maníp, điện đài cất vào túi đựng.  Số 2: Dừng quay máy phát điện, thu hồi dây níu và một cánh anten. Táo dây nguồn và thu hồi máy phát điện quay tay.  + Bước 3: Báo cáo khi thu hồi xong.  Nội dung báo cáo của đài trưởng: Báo cáo đồng chí… tổ đài thu hồi xong.  **\* phương pháp:………………………………………..**  **HÀNH ĐỘNG TỔ ĐÀI VTĐ BÁO KẾT THÚC CHIẾN ĐẤU**  Kết thúc chiến đấu hành quân về địa điểm trú quân, đài trưởng căn cứ vào nhiệm vụ được cấp trên phổ biến kiểm tra lại vũ khí, trang bị của tổ đài. Chỉ huy tổ đài củng cố phương tiện khí tài sau chiến đấu, tổng hợp tình hình báo cáo tiểu đội trưởng VTĐsn. Nếu có kế hoạch bảo đảm thông tin tại khu vực trú quân, đài trưởng phải căn cứ vào nhiệm vụ được giao, chỉ huy tổ đài triển khai điện đài sẵn sàng bảo đảm liên lạc thông suốt đúng kế hoạch. Tiến hành đào công sự điện đài, làm công tác bảo đảm sinh hoạt, phân công người trực đài, canh gác, nhắc nhở mọi người trong tổ đài chấp hành tốt các quy định về giữ bí mật, bảo đảm an toàn nơi trú quân.  **\* phương pháp:………………………………………..**  **HƯỚNG DẪN ÔN LUYỆN**   1. **NỘI DUNG**   Công tác của tổ đài VTĐ báo trong thực hành chiến đấu.  **II. THỜI GIAN**:  ………..  **III. TỔ CHỨC, PHƯƠNG PHÁP**  **1. Tổ chức**: Lấy đội hình tiểu đội VTĐ để ôn luyện, do tiểu đội trưởng trực tiếp duy trì, trung đội trưởng phụ trách chung.  **2. Phương pháp**  Ở mỗi điểm tập tiểu đội trưởng phân chia quân số theo tổ được trang bị đúng theo biên chế. Khung cụm VTĐsn để luyện tập. Đối với nội dung lý thuyết tổ chức ổn luyện tại đơn vị. Nội dung thực hành luyện tập 02 nội dung triển khai, thu hồi điện đài; luyện tập hành động, khẩu lệnh của từng số trong tổ.  **Tiến hành tổ chức luyện tập theo 2 bước**  **Bước 1: Luyện tập chậm – Thời gian: ............., gồm có:**  - Luyện tập nội dung triển khai.  - Luyện tập nội dung thu hồi  Ở bước này phân Tiểu đội biên chế thành các tổ đài gồm tổ trưởng và các số để tổ chức luyện tập lần lượt các nội dung như trên; thành thục nội dung này chuyển sang nội dung khác. Tiểu đội xoay vòng đổi tập giữa các số với nhau; Tiểu đội trưởng theo dõi quá trình luyện tập, uốn nắn, chỉnh sửa và rút kinh nghiệm sau mỗi lần tập.  - Phương pháp sửa tập: Sửa bằng khẩu lệnh, kết hợp động tác mẫu.  **Bước 2: Luyện tập tổng hợp– Thời gian: ...............**  Ở bước này tổ chức luyện tập tổng hợp chậm các nội dung đến nhanh dân. Tiểu đội xoay vòng đổi tập giữa các số với nhau; Tiểu đội trưởng theo dõi quá trình luyện tập, uốn nắn, chỉnh sửa và rút kinh nghiệm sau mỗi lần tập.  **IV. Địa điểm**  - Tiểu đội 1.........  - Tiểu đội 2..........  **V. Ký tín hiệu luyện tập**  - Một hồi còi dài kết hợp khẩu lệnh: Bắt đầu tập.  - Hai hồi còi dài kết hợp khẩu lệnh: dừng tập, đổi tập, sửa tập.  - Ba hồi còi dài kết hợp khẩu lệnh: Thôi tập về vị trí tập trung. |  |

**Phần ba: KIỂM TRA KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU**

1. Mục đích:Kiểm tra đánh giá kết quả học tập của trung đội, làm cơ sở huấn luyện nội dung tiếp theo.

2. Yêu cầu:

- Chấp hành nghiêm quy chế kiểm tra.

- Tổ chức kiểm tra chặt chẽ.

**II. NỘI DUNG**

Hành động của tổ đài VTĐ báotrong thực hành chiến đấu.

**III. THỜI GIAN**: ...........................

**IV. TỔ CHỨC - PHƯƠNG PHÁP**

1. Tổ chức

Lấy đội hình trung đội để kiểm tra, do trung đội trưởng trực tiếp kiểm tra.

1. Phương pháp

Biên chế theo tổ đài ở từng tiểu đội. Nêu nội dung câu hỏi sau đó lấy tinh thần xung phong hoặc chỉ định bất kỳ tổ đài.

**V. ĐỊA ĐIỂM**: Đơn vị.

**VI. BẢO ĐẢM**

1. Cán bộ huấn luyện:

- Tài liệu: “Huấn luyện chiến sĩ thông tin vô tuyến điện” của nhà xuất bản QĐND năm 2020, giáo án, còi, cờ.

2. Phân đội:

- VRU 611 (đồng bộ): 4 bộ.

- Trang phục dã ngoại, VKTB cá nhân theo biên chế.